

Số: 36/2024/QĐST- DS

Quế Võ, ngày 23 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 151/2024/TLST- DS, ngày 16 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện và nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- **Nguyên đơn:** Công ty Cổ phần M

- Địa chỉ: Tầng a, tòa nhà b, số c Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: **Bùi Công Tr** – Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Cao Duy Th** – Chức vụ: Trưởng phòng Xử lý nợ Miền Bắc (*Theo Văn bản ủy quyền số 161/2024/UQ-M ngày 14/03/2024*).

Người được ủy quyền lại: Ông Phạm Văn T- Chuyên gia xử lý nợ- Công ty Cổ phần M.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1987.

Địa chỉ: thôn V, xã V, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Bà Tổng Thị T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: thôn V, xã V, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

(Bà T ủy quyền cho ông X).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn X và bà Tống Thị T có trách nhiệm trả nợ một lần cho Công ty Cổ phần M (gọi tắt là Công ty) tổng số tiền còn nợ theo các Hợp đồng tín dụng: Giấy mở thẻ tín dụng số 369-P-2033810 ký ngày 23/01/2021; Hợp đồng tín dụng số LN2202185224511 ký ngày 21/02/2022; Hợp đồng tín dụng số LN2301168182335 ký ngày 19/01/2023; Hợp đồng tín dụng số LN2302038258228 ký ngày 17/02/2023 tạm tính đến ngày 15/7/2024 là **2.445.359.427** đồng (trong đó tiền gốc phải trả là 1.979.601.028 đồng, lãi trong hạn phải trả là 226.764.300 đồng, lãi quá hạn phải trả là 205.120.844 đồng, lãi phạt chậm trả là 33.873.255 đồng).

Kể từ ngày 16/7/2024, ông Nguyễn Văn X và bà Tống Thị T còn phải chịu lãi suất đối với số tiền gốc cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất quy định tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên.

Nếu ông Nguyễn Văn X và bà Tống Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Công ty cổ phần M có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp để đảm bảo cho việc thanh toán khoản vay của vợ chồng tôi đối với Công ty. Đó là Toàn bộ Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 413, tờ bản đồ số 26 tại địa chỉ: thôn Việt Vân, xã Việt Thống, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (nay là thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh) theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BE 898580 do UBND huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (nay là thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh) cấp ngày 19/08/2011 mang tên ông Nguyễn Văn X và bà Tống Thị T.

Trường hợp ông X và bà T thanh toán xong hết các khoản còn nợ (thanh toán một lần) thì Ngân hàng sẽ giải chấp cho ông X và bà T.

Trường hợp việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết số nợ thì ông X và bà T còn phải thanh toán hết số nợ còn lại cho tới khi thanh toán xong hết tất các khoản nợ tính đến thời điểm thanh toán xong hết các khoản nợ.

Công ty cổ phần M có trách nhiệm giải chấp đối với tài sản thế chấp trên khi ông X và bà T thanh toán hết tất cả các khoản nợ.

+ **Về án phí:** Ông Nguyễn Văn X và bà Tống Thị T phải chịu 40.453.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Công ty cổ phần M 39.720.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0001989 ngày 16/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

+ **Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản:** Ông Nguyễn Văn X và bà Tống Thị T phải chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Xác nhận Công ty cổ phần M đã nộp 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng chẵn) tiền tạm ứng chi phí xem xét,

thẩm định tại chỗ. Buộc ông Nguyễn Văn X và bà Tống Thị T phải hoàn trả cho Công ty cổ phần M số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng chẵn) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thị xã Quế Võ;
- THADS thị xã Quế Võ;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Nhân